

日營-CS 10-13 X 港島東體育館

請入選者於**2026年6月23日**或之前完成轉帳並填寫指定表格提交轉帳記錄

入選號碼	參加者姓名(中文)	參加者姓名(英文)
CS10-13X-S001	陳晴霖	Chan Ching Lam
CS10-13X-S002	陳翰鋒	Chan Hon Fung Ethan
CS10-13X-S003	周穎詩	Chau Wing Sze
CS10-13X-S004	張竣迪	Cheung Chun Tik
CS10-13X-S005	張淏天	Cheung Ho Tin
CS10-13X-S006	周博賢	Chow Bok Yin Boris
CS10-13X-S007	全安名	Chuen On Ming
CS10-13X-S008	鍾灃朗	Chung Yin Long
CS10-13X-S009	方鐔淳	Fong Wai Shun
CS10-13X-S010	封思行	Fongszehang
CS10-13X-S011	何俊逸	Ho Chun Yat
CS10-13X-S012	洪鈞樑	Hung Gwan Leung
CS10-13X-S013	徐嘉宥	James Tsui
CS10-13X-S014	李晞妍	Lee Hei Yin Hailey
CS10-13X-S015	李鈞濤	Lee Ka Ho
CS10-13X-S016	梁浚樂	Leung Chun Lok Jeffrey
CS10-13X-S017	梁熙悠	Leung Hei Yau
CS10-13X-S018	梁上行	Leung Kairos
CS10-13X-S019	廖淦森	Liu Kam Sum
CS10-13X-S020	吳廷楷	Ng Ting Kai Skye
CS10-13X-S021	柯卓希	Or Cheuk Hei
CS10-13X-S022	張乃菲	Sophia
CS10-13X-S023	施溢鋒	Sze Yat Fung
CS10-13X-S024	謝康晴	Tse Hong Ching
CS10-13X-S025	董千穎	Tung Chin Wing
CS10-13X-S026	王梓鋒	Wang James Gifford
CS10-13X-S027	黃啟邦	Wong Kai Pong
CS10-13X-S028	黃映晴	Wong Yat Ching
CS10-13X-S029	黃子博	Wong Zi Bok
CS10-13X-S030	邱月希	Yau Yuet Hei